

Số: 191 /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án tinh giản biên chế năm 2021
của Trường Đại học Phạm Văn Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 về chính sách tinh giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Hiệu trưởng Trường Đại học Phạm Văn Đồng tại Công văn số 1176/ĐHPVĐ ngày 24/12/2020 và đề xuất của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 200/SNV-TCBC ngày 28/01/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án tinh giản biên chế năm 2021 của Trường Đại học Phạm Văn Đồng.

Điều 2. Hiệu trưởng Trường Đại học Phạm Văn Đồng chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả và tập hợp hồ sơ, lập danh sách, dự toán kinh phí chi trả cho đối tượng được tinh giản biên chế, trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định và phê duyệt kinh phí chi trả cho các đối tượng theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính; Hiệu trưởng Trường Đại học Phạm Văn Đồng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Bảo hiểm XH tỉnh;
- VPUB: CBTH;
- Lưu: VT, NCvi79.



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

**Thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2021
của Trường Đại học Phạm Văn Đồng**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 191/QĐ-UBND
ngày 02/02/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Phần I

ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH, MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC TINH GIẢN BIÊN CHẾ

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trường Đại học Phạm Văn Đồng là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND tỉnh và chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường là cơ sở giáo dục - đào tạo công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, chịu trách nhiệm tổ chức, điều hành các hoạt động giáo dục - đào tạo và nghiên cứu khoa học theo các quy định của Điều lệ Trường Đại học do Thủ tướng Chính phủ ban hành và các quy định của Quy chế tổ chức hoạt động Trường Đại học Phạm Văn Đồng.

Trường Đại học Phạm Văn Đồng có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của UBND tỉnh, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Cơ cấu tổ chức bộ máy của Trường Đại học Phạm Văn Đồng có Ban Giám hiệu, 11 phòng, ban, trung tâm và 09 khoa trực thuộc, gồm:

1. Các phòng chức năng

- a) Phòng Tổ chức Cán bộ;
- b) Phòng Hành chính - Quản trị;
- c) Phòng Đào tạo;
- d) Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng giáo dục;
- e) Phòng Kế hoạch - Tài chính;
- f) Phòng Công tác Học sinh sinh viên;
- g) Phòng Quản lý khoa học và Hợp tác quốc tế;

2. Các đơn vị trực thuộc:

- a) Trung tâm Hỗ trợ sinh viên - Quan hệ doanh nghiệp và Khởi nghiệp;
- b) Trung tâm Đào tạo thường xuyên;

- c) Trung tâm Thông tin tư liệu;
- d) Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học;

3. Các khoa trực thuộc:

- a) Khoa Sư phạm Xã hội;
- b) Khoa Sư phạm Tự nhiên;
- c) Khoa Hóa – Sinh – Môi trường;
- d) Khoa Lý luận Chính trị;
- đ) Khoa Ngoại ngữ;
- e) Khoa Kinh tế;
- f) Khoa Công nghệ thông tin;
- g) Khoa Kỹ thuật - Công nghệ;
- h) Khoa Giáo dục thể chất - Quốc phòng an ninh.



II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ NGUYÊN TẮC TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ

1. Mục đích, yêu cầu

a) Tình giản biên chế thực hiện trên cơ sở rà soát, sắp xếp lại tổ chức và thực hiện đánh giá, phân loại công chức, viên chức, lao động hợp đồng không xác định thời hạn trong cơ quan.

b) Thực hiện mục tiêu từng bước xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có đủ phẩm chất, trình độ, năng lực để nâng cao chất lượng công chức, viên chức, đảm bảo tính chuyên nghiệp của hoạt động công vụ.

2. Nguyên tắc tình giản biên chế

a) Đảm bảo tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch và theo quy định của pháp luật;

b) Phải đảm bảo chi trả chế độ, chính sách tình giản biên chế kịp thời, đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật;

c) Người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện tình giản biên chế trong cơ quan mình quản lý theo thẩm quyền.

Phần II

CĂN CỨ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tình giản biên chế, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Nghị định số

143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ;- Thông tư Liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của liên Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ;

- Căn cứ Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ, Kế hoạch số 126-KH/TU ngày 05/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 19 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương khóa XII;

- Quyết định số 590/QĐ-UBND ngày 22/8/2017 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch tinh giản biên chế khối Nhà nước tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2018-2021.

Phần III

TINH GIẢN BIÊN CHẾ

I. THỰC TRẠNG BIÊN CHẾ, TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ CỦA CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC HIỆN NAY

1. Về thực trạng biên chế

Tổng biên chế sự nghiệp được giao là 254 biên chế, đến nay đã thực hiện 212 biên chế, cụ thể:

- Ban Giám hiệu	: 02 người;
- Phòng Tổ chức Cán bộ	: 06 người;
- Phòng Hành chính - Quản trị	: 06 người;
- Phòng Đào tạo	: 09 người;
- Phòng Khảo thí - ĐBCLGD	: 05 người;
- Phòng Kế hoạch - Tài chính	: 05 người;
- Phòng Công tác HSSV	: 03 người;
- Phòng QLKH & HTQT	: 05 người;
- Trung tâm Đào tạo thường xuyên	: 04 người;
- Trung tâm Thông tin tư liệu	: 03 người;
- Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học	: 02 người;
- Trung tâm Hỗ trợ sinh viên - Quan hệ doanh nghiệp và khởi nghiệp :	
05 người;	
- Khoa Sư phạm Xã hội	: 35 người;
- Khoa Sư phạm Tự nhiên	: 19 người;

- Khoa Hóa – Sinh – Môi trường : 10 người;
- Khoa Giáo dục thể chất - Quốc phòng an ninh: 13 người;
- Khoa Lý luận Chính trị : 09 người;
- Khoa Ngoại ngữ : 20 người;
- Khoa Kinh tế : 13 người;
- Khoa Công nghệ thông tin : 20 người;
- Khoa Kỹ thuật - Công nghệ : 18 người.

2. Về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ

Tổng số công chức, viên chức hiện có là 234 người, trong đó:

- Tiến sĩ : 20 người, chiếm tỷ lệ: 9,43%;
- Thạc sĩ : 155 người, chiếm tỷ lệ: 73,11%; (trong đó có: 20 NCS)
- Đại học : 37 người, chiếm tỷ lệ: 17,45%;

III. XÁC ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ

1. Những người thuộc diện dôi dư do rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các phòng chuyên môn nghiệp vụ theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước, không còn phù hợp với vị trí việc làm mới.

2. Dôi dư do cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác.

3. Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm, nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

4. Có chuyên ngành đào tạo không phù hợp với vị trí việc làm hiện đang đảm nhiệm nên bị hạn chế về năng lực hoàn thành công việc được giao, nhưng không thể bố trí việc làm khác hoặc được cơ quan bố trí việc làm khác nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

5. Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, cán bộ, công chức có 01 năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù hợp hoặc không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

6. Có 02 năm liên tiếp liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế, viên chức có 01 năm được xếp loại chất lượng ở mức hoàn thành nhiệm vụ và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ nhưng không thể bố trí việc làm khác phù

hợp hoặc không hoàn thành nhiệm vụ trong năm trước liền kề tại thời điểm xét tinh giản biên chế nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý.

IV. KẾ HOẠCH TINH GIẢN BIÊN CHẾ

Qua thực trạng về tổ chức bộ máy, biên chế, đội ngũ công chức, viên chức và rà soát lại chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức bộ máy; chất lượng đội ngũ công chức, viên chức thuộc Trường Đại học Phạm Văn Đồng. Trường Đại học Phạm Văn Đồng xác định kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế như sau:

Trong năm 2021, có 05 viên chức đủ điều kiện thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 và Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 của Chính phủ,

(Có Danh sách kèm theo)

IV. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG BIÊN CHẾ ĐÃ THỰC HIỆN TINH GIẢN

Hiệu trưởng Trường Đại học Phạm Văn Đồng được sử dụng tối đa 50% số biên chế đã thực hiện tinh giản theo Đề án này để tuyển dụng, tiếp nhận mới viên chức theo quy định.

Phần IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng Trường Đại học Phạm Văn Đồng có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả; tiến hành lập hồ sơ, danh sách và dự toán số tiền trợ cấp cụ thể cho đối tượng tinh giản biên chế theo quy định, gửi Sở Nội vụ thẩm định đối tượng và Sở Tài chính thẩm định kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt, chi trả trợ cấp cho đối tượng được hưởng chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

2. Định kỳ vào ngày 15/12 hàng năm, Trường Đại học Phạm Văn Đồng có trách nhiệm tổng hợp kết quả, đánh giá tình hình thực hiện tinh giản biên chế của đơn vị, báo cáo UBND tỉnh *(qua Sở Nội vụ)*.

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN TÌNH GIẢN BIÊN CHẾ NĂM 2021 CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHẠM VĂN ĐỒNG

(Kèm theo Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 02 / 02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhận	Số năm đóng BHXH	Tuổi khi giải quyết tình giản biên chế	Thời điểm tình giản biên chế	Lý do tình giản biên chế
1	Nguyễn Xuân Thường	8/02/1965	Thạc sỹ	Trưởng khoa	31 năm 8 tháng	56 tuổi 6 tháng	01/09/2021	Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm (theo điểm a, khoản 3, điều 13, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Phạm Văn Đồng), nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ nhưng cả nhân tự nguyện thực hiện tình giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Khoa Giáo dục thể chất - Quốc phòng an ninh</i>								
KHỐI SỰ NGHIỆP								
Nghi hưu trước tuổi								
<i>Khoa Giáo dục thể chất - Quốc phòng an ninh</i>								
4	1	2	3	4	5	6	7	8

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhận	Số năm đóng BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
A	1	2	3	4	5	6	7	8
2	Tạ Thị Minh Châu	19/02/1968	Cử nhân	Giảng viên	30 năm 5 tháng	53 tuổi	01/03/2021	Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm (theo khoản 3, điều 54, Luật Giáo dục Đại học) nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Khoa Sư phạm Xã hội</i>								
3	Trương Thị Kim Nga	01/01/1968	Cử nhân	Giảng viên	30 năm 03 tháng	53 tuổi	01/02/2021	Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm (theo khoản 3, điều 54, Luật Giáo dục Đại học) nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
Khoa Lý luận chính trị								

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn được đào tạo	Chức danh chuyên môn đang đảm nhận	Số năm đóng BHXH	Tuổi khi giải quyết tinh giản biên chế	Thời điểm tinh giản biên chế	Lý do tinh giản biên chế
4	Lâm Thanh Lộc	01/9/1964	Cử nhân	Giảng viên	34 năm	57 tuổi	01/10/2021	Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm (theo khoản 3, điều 54, Luật Giáo dục Đại học) nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
5	Nguyễn Đình Hoàng	14/02/1964	Thạc sỹ	Phó Trưởng khoa (phụ trách hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ)	32 năm 4 tháng	57 tuổi	01/3/2021	Chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ quy định đối với vị trí việc làm đang đảm nhiệm (theo điểm b, khoản 3, điều 13, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Phạm Văn Đồng), nhưng không có vị trí việc làm khác phù hợp để bố trí và không thể bố trí đào tạo lại để chuẩn hóa về chuyên môn, nghiệp vụ nhưng cá nhân tự nguyện thực hiện tinh giản biên chế và được cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý đồng ý
<i>Khoa Kỹ thuật - Công nghệ</i>								

(Danh sách này có 05 người)